

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC
Năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Thực hiện Công văn số 1334/SGDĐT-GDPT&GDTCX ngày 03/9/2025 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế, Trường THPT Long Phước xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 với những nội dung trọng tâm như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình Hình đội ngũ

- Tổng số CB- GV - NV: 88 người/ 49 nữ.

+ Cán bộ quản lý: 03 người.

+ Giáo viên: 77 người/42 nữ.

+ Công nhân viên: 08 người/06 nữ.

Cụ thể: môn Toán học: 13 GV/08 nữ; môn Ngữ văn: 10 GV/10 nữ; môn Anh văn: 11 GV/9 nữ; môn Lịch sử: 04 GV/4 nữ; môn Địa lý: 04 GV/03 nữ; môn Vật lý: 07 GV/2 nữ; môn Công nghệ: 03GV/1 nữ; môn Tin học: 04 GV/02 nữ; môn Thể dục-GDQPAN: 06 GV/01 nữ; môn Hóa học: 08 GV/04 nữ; môn Sinh học: 04 GV/03 nữ; môn Kinh tế-PL: 03 GV/2 nữ; tổ Hành chính: 08 người/06 nữ.

Trong đó 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn. Cán bộ, giáo viên có trình độ Thạc sỹ: 13 người, đang học cao học: 02 người, 01 đang học nghiên cứu sinh.

- Tổ Trung kiên: 02 người/01 nữ.

- Chi bộ Đảng: 56 Đảng viên /40 nữ.

2. Học sinh

Tổng số: 1602, quy mô 36 lớp (12 lớp 10, 12 lớp 11, 12 lớp 12). Học văn hóa buổi sáng; Buổi chiều học các môn: Thể dục, GDQP-AN. Toàn trường Chương trình GDPT 2018 đầy đủ 3 khối lớp 10, 11, 12.

3. Điều kiện cơ sở vật chất

- Khu hành chính: 10 phòng, số lượng phòng học: 38, phòng bộ môn: 02 (Lý, Hóa, Sinh, phòng máy tính: 03 (56 máy).

- Thiết bị: cơ bản đảm bảo đủ phục vụ yêu cầu tối thiểu công tác dạy và học.

4. Đánh giá thuận lợi, khó khăn- cơ hội, thách thức

4.1. Thuận lợi

Trường có truyền thống hơn 30 năm xây dựng và đang trên đà phát triển. Nhiều năm liền nhà trường là đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ. CĐCS và Đoàn trường nhiều năm liền được cấp trên xếp loại Vững mạnh, nhiều cán bộ, giáo viên, nhân viên được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, được Chủ tịch UBND Tỉnh tặng Bằng khen.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có 88 người (CBQL: 03, GV: 77, NV: 08). 100% CBQL, giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo; trong đó có 03 cán bộ quản lý và 13 giáo viên có trình độ Thạc sĩ, 01 giáo viên đang nghiên cứu sinh tiến sĩ.

Đội ngũ cán bộ quản lý (1 hiệu trưởng, 2 phó hiệu trưởng) có năng lực chuyên môn, năng lực quản lý tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, có nhiều giải pháp để xây dựng nhà trường phát triển. Đội ngũ giáo viên có nhiều giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, nhiệt tình, năng động, tâm huyết với nghề.

Nội bộ nhà trường đoàn kết, uy tín nhà trường được khẳng định và ngày càng có sức lan tỏa, tạo sự đồng thuận, tin tưởng của cha mẹ học sinh từ đó thu hút được nhiều nguồn lực xã hội tham gia đóng góp xây dựng nhà trường.

Nhiều cha mẹ học sinh rất quan tâm đến việc học của con em nên việc kết hợp giữa nhà trường và gia đình ngày càng chặt chẽ và có hiệu quả. Nhiều học sinh cố gắng khắc phục khó khăn, vươn lên trong học tập. Thương hiệu của nhà trường ngày càng được củng cố, chất lượng dạy học tăng đều hằng năm.

4.2. Khó khăn

- Năm đầu tiên thực hiện thực hiện thi TN theo chương trình GDPT 2018 với Quy chế thi, xét tốt nghiệp và tuyển sinh đại học theo hình thức mới, khối lượng kiến thức mở rộng tạo áp lực cho giáo viên, học sinh và phụ huynh.

- Đời sống của một bộ phận giáo viên còn nhiều khó khăn.

- Hiện tại các công trình trọng điểm trên địa bàn đang xây dựng (Cao tốc BH-VT, sân bay Long Thành) nên giao thông phức tạp, gây mất an toàn cho Học sinh khi tham gia giao thông vào buổi sáng và buổi tan trường.

4.3. Cơ hội

Kinh tế địa phương chủ yếu là công nghiệp, định hướng là Thành phố khi Sân bay Quốc tế Long Thành đi vào hoạt động, tình hình văn hóa, xã hội ở địa phương ổn định và phát triển theo hướng tích cực. Giao thông thuận lợi, đường bộ, đường hàng không, đường biển, điện, trường, trạm, Internet cơ bản đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế, giáo dục, chăm sóc sức khỏe cho người dân ở địa phương (chủ yếu là 05 địa phương cũ Long Phước, Bàu Cạn, Tân Hiệp, Phước Thái và Phước Bình).

Nhà trường luôn được sự quan tâm, hướng dẫn, giúp đỡ kịp thời và chỉ đạo sâu sát của Sở GDĐT tỉnh Đồng Nai, UBND huyện Long Thành. Được chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể ngoài nhà trường, Ban đại diện CMHS tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục trung học.

4.4. Thách thức

- Mặt trái nền kinh tế tác động đến tâm lý của CB-GV-CNV đặc biệt nhu cầu nâng cao chất lượng cuộc sống về vật chất và tinh thần tạo tâm lý trong cán bộ giáo viên, công nhân viên làm thêm để tăng thu nhập.

- Chính sách về GD & ĐT đang trong thời kỳ thay đổi và hoàn thiện buộc mỗi CBQL, mỗi GV phải luôn cập nhật tin tức và tự hoàn thiện chính mình.

- Yêu cầu học của học sinh, kỳ vọng của phụ huynh về nhà trường ngày càng cao buộc tập thể sư phạm nhà trường phải luôn luôn điều chỉnh cho phù hợp từng giai đoạn.

- Một bộ phận học sinh còn thiếu ý thức tu dưỡng đạo đức, chưa ý thức việc học tập giúp làm chủ tri thức và cuộc sống.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Chủ đề năm học:

“Kỷ cương - sáng tạo - đột phá - phát triển”

1. Mục tiêu chung

Năm học 2025-2026, giáo dục phổ thông tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông; triển khai dạy học 2 buổi/ngày khi có đủ điều kiện theo quy định.

Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý; có giải pháp phù hợp, kịp thời để hỗ trợ chính quyền địa phương cấp xã thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), hỗ trợ học sinh khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS, THPT; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai vào trong trường học.

Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; tập trung tham mưu cấp ủy địa phương đưa giáo dục nói chung và phổ thông nói riêng vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của từng địa phương.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông. Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong đó, thực hiện hiệu quả các nội dung sau:

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

Căn cứ vào chương trình giáo dục phổ thông, các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT đã ban hành để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm tính thực tiễn, linh hoạt, khả thi, phù hợp với điều kiện đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có. Kế hoạch cần thể hiện rõ phương án huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm tổ chức dạy học 02 buổi/ngày tại đơn vị, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT; Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn dạy học 02 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Chỉ thị 01/CT-UBND ngày 09/7/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về tổ chức dạy học 02 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em, học sinh trên địa bàn tỉnh; cụ thể hóa các nội dung, thời lượng, thời gian, địa điểm, đối tượng học sinh được tổ chức học 02 buổi/ngày; phân công giáo viên hợp lý, khoa học, bảo đảm đúng quy định về thời gian làm việc, phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của từng nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường cần quan tâm đến việc phân hóa đối tượng học sinh, có giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức ôn tập hiệu quả cho học sinh cuối cấp, hỗ trợ học sinh có kết quả học tập chưa đạt yêu cầu theo quy định.

Tổ chức hiệu quả việc tư vấn, hướng dẫn cho học sinh đăng ký lựa chọn các môn học lựa chọn và chuyên đề học tập lựa chọn, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy trình, cân bằng giữa các môn học để khai thác tối đa đội ngũ giáo viên của nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tăng cường xếp lớp riêng theo từng môn học lựa chọn và chuyên đề học tập lựa chọn, linh hoạt trong bố trí sĩ số học sinh trên lớp để đáp ứng tối đa nhu cầu và nguyện vọng của học sinh; bảo đảm việc phân công giáo viên, xây dựng thời khóa biểu giữa các lớp học có tính khoa học, hợp lý, không gây áp lực đối với học sinh và giáo viên.

2. Đối với việc tổ chức dạy học ngoại ngữ

Nâng cao hiệu quả về đổi mới kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế qua việc kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kì. Tiếp tục thực hiện định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông. Xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, tổ chức phong trào học ngoại ngữ, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, UBND, Sở GDĐT.

Cần quan tâm công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có kỹ năng nghiên cứu khoa học, có kết quả xuất sắc trong học tập, có năng khiếu đặc biệt để tạo điều kiện nâng cao giáo dục mũi nhọn, phát triển tài năng.

3. Thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; hỗ trợ học sinh khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí

hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

4. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Các cơ sở giáo dục phổ thông tiếp tục duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 25/3/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025 - 2035 trên địa bàn tỉnh.

5. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

6. Đối với môn Giáo dục quốc phòng và An ninh (GDQP&AN)

Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Bộ GDĐT, các bộ ngành liên quan, của Tỉnh ủy, UBND và Hội đồng GDQP&AN tỉnh Đồng Nai về thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN.

Triển khai thực hiện nội dung chương trình theo Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020 của Bộ GDĐT về Ban hành Chương trình môn học GDQP&AN cấp trung học phổ thông. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về Phòng thủ dân sự tình huống khẩn cấp về quốc phòng và an ninh, thiên tai, biến đổi khí hậu và dịch bệnh trên địa bàn tỉnh phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học, thường xuyên lau chùi, bảo quản tốt vũ khí, trang bị, không để han rỉ, hư hỏng, mất mát, thực hiện “giữ tốt, dùng bền, an toàn, tiết kiệm”. Chủ động đầu tư, mua sắm cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học bảo đảm đủ về số lượng và chủng loại theo Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ GDĐT.

7. Công tác thư viện trường học, phát triển văn hoá đọc

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 10230/KH-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; hướng dẫn triển khai tại Kế hoạch số 3519/KH-SGDĐT ngày 30/8/2021 của Sở GDĐT Đồng Nai về việc tiếp tục thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030 đối với ngành GDĐT.

Thực hiện chuyển đổi số thư viện trong các cơ sở giáo dục theo kế hoạch số 14677/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện tỉnh Đồng Nai đến năm 2025,

định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 898/KH-SGDĐT ngày 14/3/2022 của Sở GDĐT Đồng Nai về việc triển khai kế hoạch số 14677/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động tiết đọc, tiết học thư viện; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

8. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM, STEAM trong trường phổ thông theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 2677/SGDĐT-NV1 ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT Đồng Nai về việc triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học.

Quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của đơn vị theo quy định.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục triển khai thực hiện giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, địa phương; tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm. Trong quá trình triển khai thực hiện có thể tham khảo, sử dụng nguồn học liệu của Bộ GDĐT tại địa chỉ website <https://stemtrunghoc.edu.vn>.

9. Tham gia các Cuộc thi, Kỳ thi

Xây dựng kế hoạch cho học sinh nghiên cứu khoa học và tổ chức Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp trường và tham gia Cuộc thi cấp tỉnh, cấp quốc gia; tổ chức lựa chọn, thành lập, bồi dưỡng đội tuyển khối 12 các môn học: Toán, Ngữ văn, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý, Tin học để tham dự Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

10. Công tác chuyển trường

Thực hiện tiếp nhận chuyển trường khác tổ hợp môn khi kết thúc năm học, việc chuyển đổi, tổ chức ôn tập, kiểm tra đánh giá, ghi điểm,... thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn 2822/BGDĐT-GDTrH ngày 08/6/2023 của Bộ GDĐT về việc thực hiện chuyển trường đối với học sinh phổ thông.

V. Các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức

1.1. Nhiệm vụ

Triển khai học tập và thực hiện nghị quyết đại hội Đảng các cấp. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về “*đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Với chủ đề năm 2025 của Tỉnh ủy Đồng Nai “*học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách hồ chí minh về phát triển kinh tế gắn liền với bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân*”. Tiếp tục triển khai và thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Nghị Quyết số 29-NQ/TW về “*Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo*”.

1.2. Giải pháp thực hiện

- Công đoàn xây dựng kế hoạch các nội dung tuyên truyền và tổ chức tuyên truyền trong các buổi họp: hội đồng, sinh hoạt chủ nhiệm, gửi email cá nhân giúp giáo viên có nhận thức đúng đắn trước những đổi mới của ngành. Tham mưu lãnh đạo trường xây dựng quy chế thi đua, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy. Vận động công đoàn viên tích cực tham gia các cuộc thi do cấp trên tổ chức.

- Đoàn trường tổ chức tuyên truyền hàng tuần dưới cờ, tổ chức các hoạt động mang tính chiều sâu, thiết thực, giúp học sinh hiểu những thay đổi trong quy chế thi, từ đó có nhận thức đúng trong học tập, rèn luyện cũng như lựa chọn ngành nghề phù hợp với năng lực bản thân. Vận động đoàn viên thanh niên tích cực tham gia các cuộc thi do cấp trên tổ chức.

- Yêu cầu CB-GV-CNV tự học tập, tìm hiểu để thực hiện tốt chủ trương của Đảng, nhà nước và của ngành. 100% CB, GV, CNV viết bài thu hoạch, đăng ký nêu gương hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

1.3. Chỉ tiêu

- 100% CB, GV, CNV tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị, nghiệp vụ chuyên môn do sở và trường tổ chức.

- 100% CB-GV-CNV chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Trong năm học, giới thiệu 04 quần chúng ưu tú cho chi bộ xem xét kết nạp.

- Không có giáo viên, học sinh vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội. 100% học sinh cam kết và chấp hành tốt luật an toàn giao thông, ứng xử văn hóa học đường, cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ chất ma túy.

2. Công tác chuyên môn

2.1. Nhiệm vụ

a. Thực hiện theo Chương trình GDPT 2018

Các tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn xây dựng Kế hoạch môn học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; Căn cứ Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025.

c. Mục tiêu:

“Mục tiêu 100% học sinh đỗ tốt nghiệp, giữ vững tỉ lệ trên 65% đỗ vào cao đẳng, đại học, tiếp tục thực hiện phân luồng, định hướng nghề nghiệp phù hợp

với năng lực cá nhân theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo".

- Kế hoạch môn học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học gắn với đổi mới hình thức, phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục theo hướng đánh giá năng lực người học; Mỗi thầy, cô tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao năng lực đội ngũ, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học.

Tiếp tục phát triển học liệu số hỗ trợ giáo viên đổi mới phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học. Nhà trường cần phân công tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kho học liệu số cho các môn học của Chương trình GDPT 2018 đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi, khắc phục việc thiếu đồng bộ về cơ sở vật chất, đảm bảo ôn luyện tốt cho học sinh khối 12 tham gia thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

- Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

2.2. Giải pháp thực hiện

2.2.1. Ban giám hiệu

- Xây dựng kịp thời các kế hoạch, sát thực tế nhằm lãnh đạo toàn trường thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm.

- Tăng cường dự giờ, thăm lớp (phân công các thành viên trong Ban lãnh đạo dự giờ thăm lớp được ít nhất 50%), việc đánh giá giáo viên sẽ chuyển sang chú trọng năng lực sáng tạo trong thiết kế bài dạy trên lớp, kết quả công tác, uy tín với đồng nghiệp, học sinh và phụ huynh.

- Tổ chức hội thi GV dạy giỏi cấp trường tạo điều kiện cho GV trao đổi, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên giỏi, cán bộ quản lý.

- Rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp đúng chuyên môn, tăng cường công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2.2.2. Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch, kiểm tra đánh giá hoạt động tổ chuyên môn, của giáo viên trong tổ.

- Chịu trách nhiệm trước Ban lãnh đạo, học sinh và phụ huynh học sinh về kết quả đào tạo lĩnh vực chuyên môn phụ trách. Xây dựng phân phối chương trình dạy học chính khoá, dạy học theo hướng đáp ứng yêu cầu của học sinh đảm bảo kiến thức cho kỳ thi THPT và được Hiệu trưởng phê duyệt trước khi thực hiện. Đây là căn cứ để giáo viên thực hiện và các cấp quản lý kiểm tra, đánh giá.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông theo quy định Thông tư 22/2021, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

- Điều chỉnh cách ra đề kiểm tra, tăng cường các câu hỏi mở yêu cầu vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với kỳ thi THPT. Thực hiện nghiêm túc việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo Kế hoạch số 80/KH-BGDĐT ngày 25 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

- Xây dựng kế hoạch xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phù hợp với thực tiễn của học sinh. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Tiếp tục triển khai sử dụng phần mềm ngân hàng câu hỏi.

- Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; cho học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông được công bố tại Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025.

- Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông,

quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng bộ môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, cập nhật các nội dung dạy học nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa giao thông.

- Tổ/ nhóm chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục phải thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT; gắn kết với thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Đồng thời khắc phục những hạn chế yếu kém mà tổ/nhóm chuyên môn gặp phải của năm học trước.

- Tổ/ nhóm chuyên môn, giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật. Trong việc xây dựng kế hoạch chú ý bổ sung đầy đủ các nội dung tích hợp, lồng ghép trong các môn học theo quy định; tổ chức dạy học tích cực, dạy học qua hoạt động trải nghiệm, dạy học lý thuyết gắn với thực hành.

- Tổ/nhóm chuyên môn chủ động tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, tổ chức các hoạt động dạy học hướng đến việc phát triển năng lực cho học sinh. Tổ chức dạy học gắn với sản xuất kinh doanh, trải nghiệm thực tiễn thông qua giáo dục Stem ...

- Tổ/ nhóm chuyên môn chủ động thảo luận, tham khảo, chọn lựa tài liệu, tư liệu phục vụ dạy học theo quy định của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Cụ thể:

- + Môn Lịch sử, Địa lý, GDCD sử dụng đa dạng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, tăng cường thực hiện chuyên đề, trải nghiệm trong dạy Lịch sử (với điều kiện được sự đồng thuận của CMHS).

- + Môn Ngữ văn, Lịch sử và Địa lý, GDCD xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương với nhiều hình thức nhằm tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội địa phương Đồng Nai cho học sinh.

- + Thực hiện kiểm tra tập trung các bộ môn: Toán, Văn, Anh; nội dung kiểm tra phải phù hợp với thực tế, có tính giáo dục tốt, tránh bệnh hình thức, phô trương, thiếu thông nhất trong tập thể tổ/nhóm chuyên môn. Thực hiện ứng dụng CNTT trong xây dựng kế hoạch dạy học; đầu tháng tổ/nhóm trưởng lên lịch báo giảng cho bộ môn; tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học và ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Thực hiện chuyên đề cấp trường môn: Sử-Địa-GDCD, Hóa-Sinh và các tổ khác phân đầu mỗi tổ đều có sản phẩm tham gia ngày hội STEM. Tổ chức ngày giáo dục STEM cấp trường (dự kiến cuối tháng 12)

2.2.3. Giáo viên bộ môn

- Chịu trách nhiệm về chuyên môn ở các lớp được phân công giảng dạy.
- Thực hiện dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa trên chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình GD cấp THPT, căn cứ vào hướng dẫn thực hiện chương trình và điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GD&ĐT để sử dụng hợp lý sách giáo khoa khi giảng bài trên lớp, chủ động thiết kế bài giảng khoa học, sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng; bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, biết vận dụng kiến thức đã học, làm việc cá nhân và làm việc theo nhóm hợp lý cho học sinh.
- Chú trọng việc dạy học thực hành trong giờ chính khóa; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh; liên hệ thực tế phù hợp với nội dung bài học. Tích cực ứng dụng CNTT một cách hợp lý vào bài giảng. Tăng cường sử dụng và sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học
- Hướng dẫn học sinh thực hiện các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp theo nội dung kế hoạch của nhà trường.
- Thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, giáo dục pháp luật, chú trọng tuyên truyền giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, sử dụng năng lượng tiết kiệm bảo vệ môi trường. Thực hiện lồng ghép trong môn học của Chỉ thị 10 về phòng chống tham nhũng của Thủ tướng chính phủ.
- Giáo viên thực hiện nhiều hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh; không để xảy ra tình trạng giáo viên giao cho học sinh nhiệm vụ học tập mà thiếu hướng dẫn cũng như thiếu các bộ công cụ đánh giá hoạt động học của học sinh.
- Giáo viên chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian cho học sinh trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

2.3. Chỉ tiêu

2.3.1 Giáo viên

- 100% giáo viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn, có đủ hồ sơ giảng dạy.
- 100% giáo viên tham gia hội giảng tổ, 100% tổ chuyên môn có giáo viên hội giảng cấp trường.
- 100% giáo viên chủ nhiệm có hồ sơ chủ nhiệm, 30% chủ nhiệm giỏi, 100% giáo viên mới ra trường được công nhận hết tập sự. 100% giáo viên được kiểm tra HĐSP.

STT	Nội dung	Năm học 2025-2026
1	GVCN giỏi cấp trường	3
2	CSTD cấp tỉnh	5
3	CSTDCS	17
4	Lao động tiên tiến	71
5	Tổ lao động tiên tiến	9

2.3.2 Học sinh

STT	Nội dung		Năm học 2024-2025
1	HSG cấp tỉnh khối 12		30
2	HSG toàn diện (3 khối)		30%
3	HS tiên tiến (3 khối)		55%
4	Lên lớp thẳng		100%
5	Học sinh yếu		0%
6	Lưu ban		0
7	Xếp loại	97%	Tốt
	Hạnh kiểm	3%	Khá
8	Tốt nghiệp THPT		100%

3. Công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh THPT

3.1. Nhiệm vụ

- Từng bước thực hiện NQ 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, trong đó chú trọng: *“Đẩy mạnh phân luồng, định hướng nghề nghiệp ở THPT; bảo đảm cho học sinh có trình độ trung học phổ thông phải tiếp cận nghề nghiệp và chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng...”*

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; Xây dựng kế hoạch chuyên đề triển khai thực hiện các kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông, nâng cao hiệu quả công tác tư vấn, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; cụ thể:

Đẩy mạnh công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng nghề nghiệp trong các môn học, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; chú trọng tư vấn học sinh lựa chọn tổ hợp môn học sau tuyển sinh lớp 10 đảm bảo phù hợp năng lực, sở trường và định hướng nghề nghiệp của học sinh và tiếp tục tư vấn hướng nghiệp để chuẩn bị cho học sinh lựa chọn ngành học, nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.

Tổ chức tư vấn tuyển sinh – hướng nghiệp, cung cấp thông tin về thị trường lao động, nhu cầu nhân lực, xu hướng nghề nghiệp mới trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Phối hợp với các trường đại học, cao đẳng, cơ sở GDNN tổ chức hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp, ngày hội việc làm, tư vấn tuyển sinh, giúp học sinh có cái nhìn thực tế về ngành nghề, cơ hội học tập và việc làm sau khi tốt nghiệp. Đa dạng hóa hình thức tư vấn, định hướng (tư vấn trực tiếp, trực tuyến, qua tài liệu truyền thông, qua hệ thống quản lý học sinh); quan tâm đến đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có nguy cơ bỏ học để định hướng lộ trình phù hợp.

3.2.1. Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy HĐTN&HN: 3 tiết/ tuần. Tổ chức các hoạt động hướng nghiệp khác phù hợp cho từng khối như: Tư vấn chọn nghề, chọn trường, chọn ngành học; tham quan các trường đại học, các công ty, xí nghiệp trên địa bàn tỉnh, ...

- Thành lập ban tư vấn hướng nghiệp, hoạt động giáo dục trải nghiệm và hướng nghiệp năm học 2024-2025.

3.2.2. Giáo viên chủ nhiệm

- Có biện pháp nắm rõ năng lực học tập của từng học sinh trong lớp, định hướng, tư vấn cho học sinh và phụ huynh từ đầu năm học, giúp học sinh nhận rõ năng lực và sở thích của bản thân, hiểu yêu cầu của nghề, của xã hội và biết lựa chọn nghề phù hợp.

- Tạo cơ hội thuận lợi để HS thực hiện tốt quyền, bổn phận của mình và phát triển hài hòa về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức. HĐGD&HN nhằm thực hiện mục tiêu hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho học sinh, giúp học sinh lĩnh hội hệ thống tri thức khoa học, rèn luyện các kỹ năng, kỹ xảo cần thiết, phát triển tư duy sáng tạo và nhân cách.

- GVCN bước đầu triển khai đề án Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025; chú ý công tác truyền thông, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và trang bị các kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp cho học sinh trong nhà trường.

- Phối hợp với nhà trường cập nhật và cung cấp thông tin đầy đủ cho học sinh về các trường ĐH-CĐ, các trường nghề giúp học sinh có những lựa chọn đúng đắn, tránh lãng phí thời gian học tập.

- Trực tiếp tư vấn hướng nghiệp cho học sinh theo kế hoạch của nhà trường và của cấp trên.

3.2.3. Đoàn trường

- Phối hợp tổ chức tham quan, hướng nghiệp phù hợp đối tượng học sinh: tổ chức cho học sinh khá giỏi tham quan một số trường ĐH-CĐ trọng điểm; tham quan một số trường nghề có chất lượng ở địa phương...

- Tiếp tục tổ chức chương trình giao lưu, giới thiệu gương điển hình đã thành công trong quá trình lập nghiệp nhờ lựa chọn đúng năng lực bản thân, giúp HS tự tin có những quyết định đúng đắn.

- Xây dựng kế hoạch chương trình tư vấn nghề nghiệp và chọn trường, tổ chức theo kế hoạch đảm bảo hiệu quả.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa phù hợp đặc điểm của nhà trường, tiết kiệm, hiệu quả và thu hút đông đảo học sinh tham gia.

3.3. Chỉ tiêu

- Tư vấn 100% học sinh 12 nhận thức tốt về lựa chọn ngành nghề đăng ký thi tuyển vào đại học, cao đẳng năm 2024.

- 100% học sinh được học chương trình hướng nghiệp theo quy định, học sinh được định hướng phân luồng ngay từ năm lớp 10.

4. Các hoạt động giáo dục khác

4.1. Công tác giáo dục lồng ghép và tích hợp

- Các bộ môn Văn, Sử, Địa, Giáo dục công dân, Giáo dục quốc phòng - An ninh tăng cường thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy, mại dâm và phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, không sử dụng đồ nhựa sử dụng một lần; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm và nghiên cứu khoa học kỹ thuật,...

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: lồng ghép nội dung dạy học di sản văn hóa vào các môn học, hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông; hướng dẫn học sinh tự tìm hiểu, khai thác các nội dung di sản văn hóa thông qua tư liệu hoặc thăm quan các nhà bảo tàng; tổ chức dạy học bằng nhiều hình thức phù hợp; lựa chọn những phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp nhằm phát huy tính tích cực của học sinh trong việc tìm hiểu, khai thác các giá trị của di sản văn hóa.

- Ban giám hiệu, Đoàn TN và giáo viên chủ nhiệm thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017. CBGV-NV và học sinh nghiêm túc thực hiện quy tắc ứng xử trong nhà trường theo Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT. Thực hiện tốt công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT, chú trọng đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

4.2. Công tác giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật và giáo dục dân tộc

Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của đơn vị. Khai thác các nguồn lực xã hội đầu tư cho công tác giáo dục hòa nhập, khuyết tật, hỗ trợ học sinh và giáo viên trong dạy học hòa nhập. Thực hiện và hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và cho giáo viên tham gia giảng dạy. Các đơn vị có tiếp nhận học sinh khuyết tật hòa nhập xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật theo Thông tư số 03/2018/TT- BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

Vận dụng quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên sau phổ thông. Đối với học sinh khuyết tật nặng, cần có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi là học sinh ngồi sai lớp.

Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc trên địa bàn. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với người dạy, người học tại vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Huy động, sử

dụng hiệu quả nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2021–2030 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 và Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

4.3. Công tác giảng dạy môn Giáo dục thể chất

- GV bộ môn thể dục chú trọng hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định; tổ chức luyện tập và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù đồng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên.

- Thực hiện chương trình môn học GDTC đảm bảo thời lượng, phù hợp về nội dung, hình thức. Không được cắt bỏ nội dung nào của chương trình, song giáo viên có thể xây dựng kế hoạch dạy học khác hoặc lồng ghép các nội dung một cách hợp lý, khoa học, phù hợp với khí hậu, thời tiết của địa phương và điều kiện sân bãi, dụng cụ của nhà trường. việc xây dựng kế hoạch dạy học khác với phân phối chương trình phải có sự đồng ý của tổ/ nhóm và được sự cho phép của Hiệu trưởng bằng văn bản, đồng thời báo cáo với phòng GDPT&GDTX Sở GD&ĐT.

- Giáo viên nghiêm túc thực hiện nội dung phần tự chọn và tổ chức cho học sinh đăng ký môn thể thao tự chọn. Kế hoạch giảng dạy môn thể thao tự chọn phải được Sở GD&ĐT phê duyệt trước khi thực hiện.

- Giáo viên nghiêm túc thực hiện giờ dạy, quản lý học sinh lớp giảng dạy theo đúng quy định.

- Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo quy chế hiện hành. Chọn 01 nội dung thực hành trong học kỳ để kiểm tra đánh giá học kỳ, nội dung kiểm tra được sắp xếp cuối học kỳ để học sinh được ôn luyện thường xuyên.

- Trong giảng dạy, giáo viên cần nắm chắc yêu cầu, trọng tâm của từng chương ở mỗi lớp để xác định mục đích, yêu cầu cụ thể từng bài, phương pháp giảng dạy, lượng vận động thích hợp cho từng đối tượng (khỏe, trung bình, yếu). Có kế hoạch giúp đỡ học sinh yếu và đề ra mức kiểm tra thích hợp.

- Lựa chọn đội tuyển và huấn luyện tham gia thi đấu hội thao cấp tỉnh theo kế hoạch của sở giáo dục.

4.4. Công tác giảng dạy môn Giáo dục địa phương

- Thực hiện dạy cho các khối 10, 11, 12 đủ, đúng nội dung theo Kế hoạch môn học của Sở GD&ĐT.

- Hình thức tổ chức: Tổ chức dạy dưới dạng chủ đề liên môn, dạy trực tiếp, trực tuyến, đi dã ngoại theo kế hoạch của tổ, nhóm chuyên môn được duyệt với ban giám hiệu. Kết quả đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh THCS, học sinh THPT.

4.5. Công tác thư viện

- Tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch số 10230/KH-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; hướng dẫn triển khai tại Công văn số 3519/KH-SGDĐT ngày 30/8/2021

của Sở GD&ĐT về việc tiếp tục thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đối với ngành GD&ĐT.

- Thực hiện chuyển đổi số thư viện trong các cơ sở giáo dục theo kế hoạch số 14677/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 898/KH-SGD&ĐT ngày 14/3/2022 của Sở GD&ĐT về việc triển khai kế hoạch số 14677/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Thực hiện Công văn số 3708/SGD&ĐT-GDPT&GDTX ngày 29/8/2021 của Sở GD&ĐT về việc triển khai Thư viện điện tử quốc gia về giáo dục phòng chống tai nạn bom mìn, vật nổ.

- Lên kế hoạch tuyển dụng nhân viên thư viện hoặc bố trí giáo viên kiêm nhiệm công tác thư viện.

- Sắp xếp, điều chỉnh khu vực phòng đọc, thư viện số cho phù hợp và đúng với quy chuẩn của thư viện theo quy định

4.6. Công tác y tế trường học

- Tổ chức khám, theo dõi, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm đúng theo văn bản, hướng dẫn công tác thể thao và y tế trường học năm học 2025-2026; Các VB của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị; công tác học sinh; công tác y tế trường học; công tác truyền thông GD&ĐT, năm học 2025-2026. Văn bản về việc bảo đảm an toàn thực phẩm trong trường học năm học 2025-2026.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ GD&ĐT về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm và các bệnh không lây nhiễm trong trường học. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn cho học sinh các kiến thức, kỹ năng bảo vệ sức khỏe, phòng chống các loại dịch bệnh truyền nhiễm như sốt xuất huyết, Zika, COVID-19, Tay chân miệng, Thủy đậu, Đậu mùa khỉ, Sởi, Rubella, Cúm A,...; chủ động theo dõi tình hình sức khỏe cá nhân, khi có các dấu hiệu nghi ngờ mắc dịch bệnh phải đến cơ sở y tế để được thăm khám, điều trị kịp thời, phòng, tránh trường hợp chuyển nặng, biến chứng hoặc tử vong. Tích cực thực hiện các hoạt động vệ sinh trường, lớp học, đồ dùng, phun thuốc diệt muỗi, phát quang bụi rậm, khơi thông cống rãnh, thu gom rác thải, tổng vệ sinh môi trường trong khuôn viên trường học,... tạo môi trường sạch và thông thoáng, phòng, tránh các loại dịch bệnh....

- Công tác vận động học sinh tham gia bảo hiểm y tế: Vận động 100% học sinh tham gia.

5. Hoạt động của các tổ chức đoàn thể

5.1. Chi bộ

Lãnh đạo toàn diện các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục đối với nhà trường. Nắm bắt định hướng, dư luận xã hội trong lĩnh vực giáo dục, chỉ đạo ra

Nghị quyết chỉ đạo các tổ chức trong nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học. Trong năm học bồi dưỡng kết nạp 05 đảng viên mới.

5.2. Đoàn thanh niên

Thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong tổ chức các hoạt động GDTN&HN:

- Phối hợp với GVCN làm tốt các phong trào thi đua, kích thích phong trào học tập, rèn luyện tính chủ động sáng tạo cho học sinh.

- Tổ chức các chương trình hoạt động ngoại khóa, chuyên đề để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, ATGT cho học sinh, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giới tính. Xây dựng cho học sinh tinh thần trách nhiệm, ứng xử tốt với các vấn đề xã hội.

- Làm tốt công tác phát triển đoàn, giới thiệu nguồn phát triển đảng (02 học sinh) cuối năm học, tỉ lệ tập hợp Đoàn 95%.

5.3. Hội chữ thập đỏ

Tích cực vận động quyên góp từ các tổ chức, cá nhân, sử dụng hiệu quả quỹ hội. Tổ chức tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện: hiến máu nhân đạo, ủng hộ đồng bào gặp thiên tai, các cơ sở từ thiện, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, quan tâm chăm sóc các học sinh diện chính sách như con thương binh, mồ côi...

5.4. Ban đại diện CMHS

- Kiện toàn tổ chức từ đầu năm học qua đại hội CMHS toàn trường. Thực hiện đúng Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ngày 22 tháng 11 năm 2011.

- Thực hiện việc thu, chi hợp lý. Phối hợp với GVCN, BGH nhà trường giáo dục toàn diện học sinh, ủng hộ các phong trào hoạt động do nhà trường phát động.

6. Công tác tài chính, cơ sở vật chất

- Thực hiện việc thu chi đúng quy chế, công khai tài chính, quỹ học phí, quỹ Ban Đại diện CMHS. Kết hợp nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước với các nguồn huy động hợp pháp khác (theo NQ 05 của HĐND tỉnh), sửa chữa, nâng cấp các phòng thực hành vi tính, phòng ứng dụng CNTT.

- Xây dựng thư viện trường học đạt chuẩn theo Quy chế hoạt động thư viện trường học ban hành kèm theo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT.

- Sửa chữa, cải tạo, xây dựng cảnh quan, môi trường nhà trường xanh - sạch - đẹp theo *Quy định về vệ sinh trường học* ban hành kèm theo Quyết định số 221/2000/QĐ-BYT ngày 18/4/2000 của Bộ Y tế và yêu cầu của phong trào “*Trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

- Tiếp tục kiến nghị các ban ngành có liên quan nhanh chóng có phương án sửa chữa khu dãy nhà học khi xuống cấp, trang bị thêm bàn ghế học sinh, trang thiết bị phục vụ nhu cầu học tập.

- Tăng cường kiểm tra, bảo quản cơ sở vật chất hiện có và có kế hoạch sửa chữa kịp thời.

7. Thực hiện giáo dục kỹ năng sống, triển khai học bạ số. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

7.1 Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục Thực hiện các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường

ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

7.2 Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Các cơ sở giáo dục cần thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT16 và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc công văn số 3521/KH-SGDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 20 tháng 8 năm 2024 về việc xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh qua phần mềm Vn.edu của VNPT Đồng Nai; sử dụng phần mềm quản lý thư viện, quản lý tài chính, xếp thời khóa biểu,... Phân công CB-GV-NV quản lý các phần mềm Vnedu, phần mềm quản lý nhân sự của Sở Nội vụ, cơ sở dữ liệu của ngành, PMIS và EMIS phục vụ cho công tác quản lý. Kết nối Wifi để giáo viên có thể truy cập tài liệu, ứng dụng công nghệ dạy học tiên tiến trong hoạt động giáo dục,

học sinh có thể truy cập tìm tài liệu học tập. Mỗi giáo viên đều có Email để trao đổi với mọi người trong trường.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; sử dụng tốt sổ liên lạc điện tử và học bạ của lớp cả 3 khối.

- Thực hiện chữ ký số điện tử cho toàn thể CB, GV trong trường.

- Báo cáo số liệu vào cơ sở dữ liệu toàn ngành về nhà trường đúng tiến độ, đảm bảo chính xác của số liệu.

8. Công tác truyền thông

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GD&ĐT về đổi mới giáo dục trung học; tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục trung học.

- CBGV-NV chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về chuẩn bị các điều kiện đổi mới chương trình GDPT mới, nhất là gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của trường để khích lệ GV và HS phấn đấu vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

9. Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Thực hiện nhiệm vụ tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài; xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và phân công CBGV phụ trách các tiêu chí cụ thể theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Sử dụng phần mềm Quản lý thông tin kiểm định CLGD trong hoạt động tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài theo Công văn của Sở GD&ĐT.

- Nhân viên văn thư thường xuyên kiểm tra và duy trì cấp phát bằng tốt nghiệp THPT và các loại văn bằng khác do Sở GD&ĐT tổ chức thi; quản lý chặt chẽ số lượng đã cấp và số còn tồn.

10. Công tác kiểm tra, thi đua, khen thưởng, chế độ thông tin, báo cáo

10.1. Trong năm học, nhà trường lập kế hoạch kiểm tra nội bộ, tập trung vào các nội dung:

- Kết quả thực hiện chủ đề năm học, các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học. Thực hiện CTGDPT và KHGD, Thực hiện CT GDPT năm 2018, đổi mới PPDH, đổi mới KTĐG, quy chế chuyên môn, chất lượng các hoạt động của tổ chuyên môn.

- Công tác triển khai các nội dung CBQL, tổ trưởng và GV đã được tổ chức bồi dưỡng, tập huấn. Biện pháp xây dựng, bảo quản và sử dụng hiệu quả CSVC, thiết bị và đồ dùng dạy học.

- Việc thực hiện công tác tài chính, kết quả thực hiện xã hội hóa giáo dục.

- Về kết quả, triển khai tổ chức công tác Giáo dục quốc phòng – An ninh.

- Việc chấp hành chế độ hội họp, thông tin, báo cáo.

10.2. Xây dựng kế hoạch thi đua phù hợp với chuẩn nghề nghiệp giáo viên, tình hình phát triển của nhà trường và phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu đề ra một cách thực chất. Chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo.

Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

V. CÁC CHỈ TIÊU, DANH HIỆU THI ĐUA CỦA TRƯỜNG

- Trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Đoàn thanh niên đạt vững mạnh.
- 9/9 tổ đạt Tập thể lao động tiên tiến.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Kế hoạch này được triển khai đến tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường để tổ chức thực hiện.

- Phó hiệu trưởng phụ trách từng công việc lập kế hoạch hoạt động và kế hoạch giám sát, kiểm tra.

- Tổ trưởng các Tổ chuyên môn, Tổ trưởng Tổ văn phòng căn cứ vào kế hoạch này xây dựng kế hoạch cho tổ mình, triển khai trong các thành viên, đồng thời báo cáo hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo dõi, chỉ đạo.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn căn cứ theo kế hoạch của nhà trường và kế hoạch của Tổ để xây dựng kế hoạch của cá nhân mình. Giáo viên chủ nhiệm gửi kế hoạch về phó Hiệu trưởng phụ trách CSVC và ngoài giờ, giáo viên bộ môn gửi Tổ trưởng chuyên môn và Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn để phục vụ công tác kiểm tra.

- Các đoàn thể, bộ phận căn cứ kế hoạch cấp trên và kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động và báo cáo Hiệu trưởng theo dõi, chỉ đạo.

Trên đây là nội dung kế hoạch năm học 2025-2026 của trường THPT Long Phước. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh những khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ban lãnh đạo để hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (báo cáo);
- Các đ/c cấp ủy, PHT;
- Tổ trưởng CM;
- Lưu VT;
- Website trường .

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Đình Dũng